

UBND TỈNH KON TUM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDDĐT-KHTC

Về việc thực hiện học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập năm học 2022-2023 theo Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022 - 2023 (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 165/NQ-CP*);

Căn cứ Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND*);

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện Nghị quyết 165/NQ-CP như sau:

1. Mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên:

Tại điểm a khoản 1 Nghị quyết số 165/NQ-CP quy định: *“Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương. Trường hợp địa phương tăng học phí năm học 2022 - 2023 thì ngân sách địa phương đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với số thu học phí năm học 2021 - 2022. Mức hỗ trợ cho từng cơ sở giáo dục do địa phương xem xét quyết định.”*

Liên quan quy định trên, tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND quy định:

“3. Trường hợp sau thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực, Chính phủ ban hành quy định về việc giữ nguyên mức học phí năm học 2022-2023 bằng mức học phí năm học 2021-2022, thì mức học phí năm học 2022-2023 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên như sau:

TT	Cấp học	Vùng và mức học phí (đồng/học sinh/tháng)		
		Vùng 1	Vùng 2	Vùng 3

1	Mầm non	52.000	30.000	25.000
2	Trung học cơ sở	40.000	23.000	19.000
3	Trung học phổ thông	52.000	30.000	25.000

Do đó, đối với học phí của các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên năm học 2022-2023 yêu cầu các đơn vị thực hiện theo Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND, trong đó mức học phí thực hiện theo Khoản 3 Điều 2 của Nghị quyết.

2. Xử lý các nội dung liên quan

Trường hợp các cơ sở giáo dục công lập đã thực hiện thu học phí, cấp bù miễn, giảm học phí theo mức học phí quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh (mức thu học phí cao hơn), thì thực hiện xử lý bù trừ hoặc hoàn trả như sau:

- Bù trừ khoản nộp thừa với số học phí phải nộp năm 2023;
- Sau khi thực hiện bù trừ mà vẫn còn khoản nộp thừa hoặc không có phát sinh khoản học phí phải nộp năm 2023 thì cơ sở giáo dục thực hiện hoàn trả cho học sinh trong năm 2023.
- Đối với kinh phí ngân sách nhà nước cấp bù miễn, giảm học phí: Kết thúc niên độ ngân sách nhà nước năm 2022, giao Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện năm 2022 gửi Sở Tài chính để phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định.

Các nội dung liên quan khác, các đơn vị tiếp tục thực hiện theo Công văn số 2488/SGDĐT-KHTC ngày 02/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thu, quản lý, sử dụng, miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập năm học 2022-2023.

Đề nghị các cơ sở giáo dục khẩn trương triển khai thực hiện, thông báo công khai để cha mẹ học sinh biết. Quá trình thực hiện lưu ý: tăng cường giao dịch không dùng tiền mặt, không giao giáo viên chủ nhiệm thu học phí và các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (t/h);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (p/h);
- Huyện ủy, Thành ủy, UBND huyện, TP (p/h);
- KBNN tỉnh, các huyện (p/h);
- Cục Thuế; các Chi cục thuế huyện, TP (p/h);
- Phòng TC-KH các huyện, TP (p/h);
- Website Sở GDĐT (đăng tải);
- Lưu VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Trung